

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 649 /SNN-TTBVTV

V/v hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh
hại cây rừng trồng trên địa bàn
tỉnh Đắk Lắk.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 31 tháng 03 năm 2017

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, Tx, TP.

Thực hiện công văn số 414/SNN-CCKL, ngày 06 tháng 03 năm 2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai thực hiện thực hiện công văn số 1060/UBND-NNMT ngày 20/2/2017 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 49/2016/QĐ-TTg ngày 01/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Hiện nay diện tích đất có rừng trồng trên địa bàn toàn tỉnh Đắk Lắk: 526.534,4 ha, trong đó rừng tự nhiên 472.179,7 ha, rừng trồng 42.764,7 ha. Nhìn chung những năm gần đây trên cây rừng trồng thường xuất hiện bệnh chết héo trên cây keo, keo lai tượng, keo lá tràm,...nhưng chủ yếu trên cây keo, tháng 3 năm 2016 tại huyện Lắk xảy ra dịch bệnh gây hại trên cây keo tại rừng phòng hộ của công ty Lâm nghiệp huyện Lắk quản lý thuộc tiểu khu 1415 với diện tích 44 ha, trong đó diện tích gây hại cục bộ khoảng 0,3 ha bị tỷ lệ hại 3-5%, nhiễm nặng tỷ lệ hại từ 40-50%. Đây là bệnh mới được phát hiện trong những năm gần đây nhưng rất nguy hiểm, có xu hướng lây lan nhanh, trong khi diện tích chuyên canh lớn và ngày càng được mở rộng nên nguy cơ phát sinh dịch và gây thiệt hại tài nguyên rừng trên diện rộng rất dễ xảy ra.

Để ngăn chặn khả năng bùng phát lây lan dịch bệnh trên diện rộng và giảm thiệt hại do bệnh gây ra trên rừng trồng tại địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn cách nhận biết và biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại cây rừng trồng cụ thể: (có quy trình kèm theo)

Nhận được công văn này, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phòng Nông nghiệp&PTNT, phòng kinh tế, Hạt kiểm lâm, trạm trồng trọt và BVTV, trạm Khuyến nông các huyện, thị xã, thành phố, UBND cấp xã có diện tích trồng rừng triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục BVTV;
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Giám đốc (báo cáo);
- Các P.Giám đốc;
- Chi cục TTBVTV, Chi cục Kiểm lâm;
- Phòng NN&PTNT các huyện, Tx, Tp;
- Trạm TTBVTV, Trạm KN các huyện, Tx, Tp;
- Công ty TNHH ITV NLN đóng trên địa bàn các huyện, Tx, Tp;
- Các khu bảo tồn thiên nhiên;
- Lưu VT-BVTV(Hung - 90b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Quốc Thích

QUY TRÌNH
PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH HẠI RỪNG

(Kèm theo công văn số **649** **SNN-TT/BVT** ngày **31** tháng 3 năm 2017 về việc hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk)



1. Nhận biết cây rừng bị bệnh:

- Loài cây bị hại: Keo lai, keo tai tượng và keo lá trầm, bạch đàn, thông,...
- Bộ phận bị hại: Thân, cành và toàn bộ phần của cây.
- Thời gian bị bệnh: Cây thường bị nhiễm nấm gây bệnh vào mùa mưa.
- Đặc điểm nhận biết: Nấm gây bệnh thường xâm nhập vào thân cây qua các vết thương cơ giới do con người vô tình hay cố ý tạo ra hoặc do côn trùng gây hại ở thân, cành và rễ cây, cây bị gãy cành do gió bão, vết cắt tia cành.
- Khi bị nấm xâm nhiễm và gây bệnh, vỏ trong bị thối đen, vỏ ngoài khô, có vết nứt, có nhựa chảy ra ngoài. Dùng dao cắt vào vết nứt, hay chỗ nhựa gỗ có màu xanh đen, cắt ngang hoặc xẻ dọc thân cây cũng có màu xanh đen. Cây bị nhiễm bệnh, lá có màu vàng, giai đoạn cuối của bệnh cây bị héo toàn bộ tán lá, lâu ngày lá rụng trơ thân cành. Thề quả của nấm gây bệnh có thể nhìn thấy ở vỏ cây nơi vị trí bị bệnh có màu nâu đen. Quan sát trên kính hiển vi soi nổi, thề quả nấm có dạng hình cầu, cổ nấm kéo dài, bào tử túi có hình mũ đặc trưng.
- Ảnh hưởng của bệnh: Do thân cây và rễ cây bị tổn thương, nấm xâm nhiễm gây thối rễ, vỏ cây tại các vị trí xâm nhiễm. Gỗ bị biến màu và cây không có khả năng phục hồi. Bệnh phát triển mạnh và có xu hướng lây lan mạnh trong tất cả các vùng trồng rừng.

2- Biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại rừng:

2.1 Biện pháp canh tác:

- Trong trồng trọt nói chung và sản xuất lâm nghiệp nói riêng, gieo trồng và chăm sóc đúng kỹ thuật giúp cây sinh trưởng, phát triển tốt, vừa có tác dụng hạn chế, tiêu diệt sâu bệnh hại có hiệu quả tốt, không những thế trồng và chăm sóc đúng kỹ thuật tạo ra những điều kiện sinh thái có lợi cho sinh trưởng và phát triển của cây trồng. Ví dụ: Gieo, trồng đúng thời vụ, chọn cây giống đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, chăm sóc kịp thời hạn chế cỏ dại,...
- Trong quá trình chăm sóc cần tránh gây tổn thương cho cây, không tia cành vào mùa mưa, tia cành nên dùng cưa cắt các cành và bôi thuốc chống nấm vào các vết cắt, không chặn thả trong vườn keo dưới 3 năm tuổi để hạn chế việc gây ra các vết thương cơ giới trên thân cây tạo điều kiện thuận lợi cho nấm bệnh xâm nhiễm, lây lan; những vùng có nguy cơ bị bệnh cao cần bón bổ sung nguyên tố vi lượng Bo và phân vi sinh tổng hợp (gồm vi khuẩn cố định đạm, vi khuẩn phân giải lân và vi khuẩn đối kháng nấm) để cây phục hồi.

2.2. Biện pháp sinh học:

Lợi dụng các sinh vật có ích, các chất kháng sinh do chúng tiết ra để hạn chế, tiêu diệt sâu bệnh hại, các sinh vật này được gọi là thiên địch như: Các động vật bò sát, chim sâu, chim gõ kiến, động vật hoang dã và các loại côn trùng có ích, các loại nấm, vi khuẩn ký sinh lên trứng sâu, nhộng gây hại để tiêu diệt sâu.

- Sử dụng vi sinh này ức chế các vi sinh vật khác, hoặc nấm cộng sinh rễ cây để phòng trừ các nấm bệnh mục rễ, thối cổ rễ,...

Cây trong vườn ươm: xử lý bầu đất cây giống bằng phân vi sinh tổng hợp (gồm vi khuẩn cố định đạm, vi khuẩn phân giải lân và vi khuẩn đối kháng nấm) để diệt mầm bệnh và giúp cây con phát triển khỏe mạnh, tăng khả năng kháng bệnh

2.3. Biện pháp cơ giới:

- Bắt giết, ngắt bỏ trứng sâu, cây và cành lá bị sâu hại, đánh bả độc, mồi nhử, đánh bả dế, sâu xám,...

- Ngăn chặn: Vọng nhựa dính sâu, đào rãnh ngăn sâu quanh vườn ươm, dùng nhiệt độ cao, tia phóng xạ và dùng ánh sáng bẫy đèn,...

2.4. Biện pháp kiểm dịch:

- Cấm mang các cây hoặc các sản phẩm có bệnh nguy hiểm từ vùng này đến vùng khác, từ nước này đến

- Khoanh vùng bệnh nguy hiểm phát sinh ở một khu vực nhỏ không cho chúng lây lan rộng và tích cực áp dụng các biện pháp tiêu diệt ngay.

- Khi bệnh lây lan đến khu vực mới thì cần áp dụng các biện pháp khẩn cấp để tiêu diệt.

2.5. Biện pháp hóa học:

- Là sử dụng các chế phẩm hóa chất để phòng trừ sâu bệnh hại, có bao gồm thuốc trừ, thuốc bảo vệ và thuốc điều trị. Đây là biện pháp nhanh nhất, tích cực nhất để tiêu diệt nguồn bệnh, nhất là khi bệnh hại đã phát sinh có nguy cơ phát dịch thì mới nên sử dụng, vì phương pháp này gây ô nhiễm môi trường tiêu diệt cả sinh vật có ích, rất dễ gây ra tính quen thuốc đối với sinh vật gây bệnh.

2.6. Biện pháp phòng sâu bệnh trong kỹ thuật trồng rừng:

*** Phòng bệnh trong chăm sóc rừng:**

- Phải phát hiện kịp thời, tiêu diệt bệnh ký sinh trước khi chúng gây bệnh, diệt nguồn xâm nhiễm.

- Nghiêm cấm việc chăn thả gia súc, tăng cường kiểm tra việc sử dụng lửa trong rừng, việc chặt phá rừng bừa bãi dẫn đến các vết thương cho cây, chính nó là cửa xâm nhập của sinh vật gây bệnh vào cây.

*** Chọn và chăm sóc cây chống chịu bệnh:**

- Chọn giống kháng bệnh: Chọn giống keo lai chống chịu bệnh, hiện nay Trung tâm nghiên cứu bảo vệ rừng (thuộc Viện Lâm nghiệp Việt Nam) đã xác định được keo lá tràm có khả năng kháng bệnh tốt nhất, keo lai và keo tai tượng miễn cảm với bệnh.

- Cây trong vườn ươm: xử lý bầu đất cây giống bằng phân vi sinh tổng hợp (gồm vi khuẩn cố định đạm, vi khuẩn phân giải lân và vi khuẩn đối kháng nấm) để diệt mầm bệnh và giúp cây con phát triển khỏe mạnh, tăng khả năng kháng bệnh.

- Đối với rừng trồng năm thứ nhất và năm thứ 2: Để hạn chế sâu hại trong thời gian chăm sóc rừng trồng cần kết hợp phát dọn thực bì, làm cỏ và xới đất xung quanh gốc cây để phát hiện và tiêu diệt sâu non, nhộng các loại sâu hại.

- Đối với rừng trồng năm thứ 3 thứ 4 còn trong giai đoạn chăm sóc và rừng trồng sau giai đoạn chăm sóc bị nhiễm bệnh:

- Chặt toàn bộ cây bị chết, và những cây có triệu chứng nhiễm bệnh như: bệnh héo rũ thông 3 lá, bệnh nấm hồng, bệnh vàng khô đỏ lá thông, những ngọn, cành cây bị sâu đục thu gom và đem đốt

- Phát dọn thực bì toàn diện trong khu vực rừng trồng bị nhiễm bệnh nhưng để lại những cây bụi lá rộng không chen ép cây thông trồng (để bảo vệ một số loài ong ký sinh sâu non xén tóc).

- Gom toàn bộ những cây đã chặt hạ và thực bì phát dọn ra chỗ trống để đốt, không làm ảnh hưởng xấu đến sinh trưởng của những cây xung quanh và tuân theo qui định về phòng cháy rừng.

- Nếu rừng bị nhiễm bệnh trong giai đoạn nuôi dưỡng mà chưa được tỉa thưa, thì kết hợp tỉa thưa và phải đốt dọn vệ sinh thảm thực bì, tạo đầy đủ ánh sáng cho rừng phát triển tốt hạn chế các loại bệnh như: bệnh phấn trắng, bệnh bồ hóng,...

- Nếu trên cành nhỏ, tán lá mà bị nhiều muội đen, bồ hóng thì có thể pha nước xà phòng phun kỹ trên tán sẽ làm cho nấm bồ hóng bong và trôi đi hết, nhất là kết hợp với đợt mưa.

- Kết hợp kỹ thuật đốt trước, hun khói để tiêu diệt sâu non các loài sâu hại

* *Đối với bạch đàn*: Sâu hại tại rừng trồng bạch đàn tương đối phong phú, mức độ hại nhìn chung là trung bình và nhẹ: Xén tóc đục thân *Aristibia approximata*; mối thuộc giống *Odontotermes*, một số bệnh chính: Bệnh cháy lá do nấm *Cylindrocladium quinqueseptatum*; Bệnh khô cành ngọn và đốm lá do nấm *Cryptosporiopsis eucalypti*; Bệnh héo do vi khuẩn *Ralstonia solanacearum*,...

Phòng trừ:

+ Chọn nơi đất tốt để làm vườn ươm, tăng cường chăm sóc, quản lý, kịp thời chống khô hạn, bón phân hợp lý làm cho cây mọc khỏe chống chịu được bệnh

+ Những vườn ươm và cây trồng sau khi bị bệnh nên kịp thời quét sạch lá, cành bệnh đem đốt. Nếu cần có thể phun thuốc bocđô 1%.

+ Xử lý đất bằng thuốc diệt vi khuẩn trước khi trồng.

+ Không trồng các dòng bạch đàn *Eucalyptus urophylla* (dòng PN14) có tính miễn cảm với bệnh cao.

+ Bạch đàn *Eucalyptus brassianae* có tính kháng bệnh cao, sinh trưởng trung bình, là loài cây rất có triển vọng cho các vùng có nguy cơ nhiễm bệnh cao.

+ Không trồng các xuất xứ có tính miễn cảm với bệnh trên các lập địa có lượng mưa hàng năm trên 1800mm và nhiệt độ trung bình năm trên 22°C.

* *Đối với cây thông*:

Phòng trừ:

+ Bảo vệ các loài thiên địch sẵn có trên rừng trồng thông 3 lá như: nhện, kiến, ong ký sinh, bọ xít, ong cự ... Ngoài ra chim, bọ ngựa cũng góp phần tiêu diệt sâu non, sâu trưởng thành của một số loài sâu hại như: xén tóc, ong ăn lá, sâu đục ngọn thông,...

+ Bảo vệ các tầng cây bụi thảm tươi, hạn chế phun thuốc hóa học, tăng cường sử dụng thuốc sinh học như chế phẩm sinh học góp phần giảm ô nhiễm môi trường:

+ *Ong ăn lá thông*: khi mật độ sâu non cao có khả năng phát dịch dùng chế phẩm sinh học phun ướt toàn bộ tán lá. Nên phun chế phẩm vào lúc chiều mát.

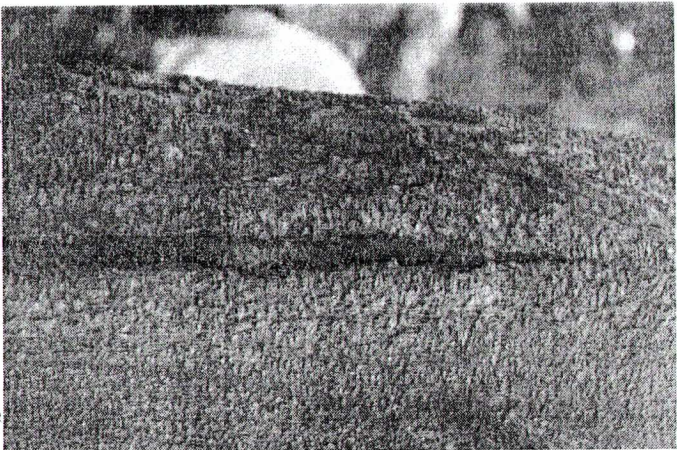
+ *Bệnh thối cổ rễ*: Khi mới trồng 1 đến 2 năm đầu cây bị nhiễm bệnh có thể dùng chế phẩm sinh học bón trực tiếp vào xung quanh gốc cây hoặc pha theo liều lượng phun kỹ lên cây.

+ *Bắt giết thủ công*: Ong ăn lá thông vào kén ở phần gốc cây, tầng cây bụi và thảm thực bì, do đó có thể huy động nhân lực tham gia vào việc bắt giết thủ công. Bọ hung non tập trung xung quanh gốc cây cắn phá rễ có thể đào bắt và tiêu diệt thủ công

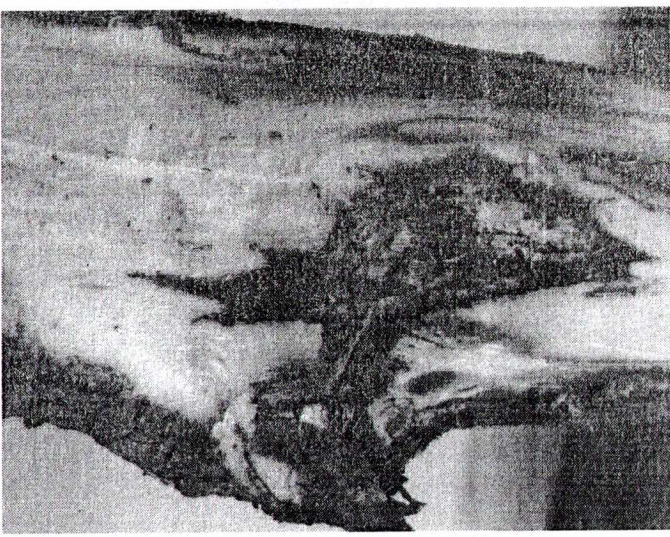
+ *Mồi nhử*: Đặt bẫy trưởng thành xén tóc, bọ hung nâu lớn, bọ hung nâu nhỏ bằng cách chặt cây tươi, phân chuồng tươi để dẫn dụ trưởng thành đến đẻ trứng sau đó thu bẫy đốt hoặc ngâm nước để diệt trứng và sâu non. Thời gian thích hợp nhất từ đầu tháng 4 đến cuối tháng 5 và cuối tháng 8 đến giữa đầu tháng 10.

+ *Bẫy đèn*: Một số côn trùng có tính xu quang do đó ban đêm dùng bóng đèn để thu hút con trưởng thành tiêu diệt như: các loài bọ hung, xén tóc, sâu róm,...

MỘT SỐ HÌNH ẢNH
HƯỚNG DẪN NHẬN BIẾT BỆNH CHẾT HÉO CÂY KEO



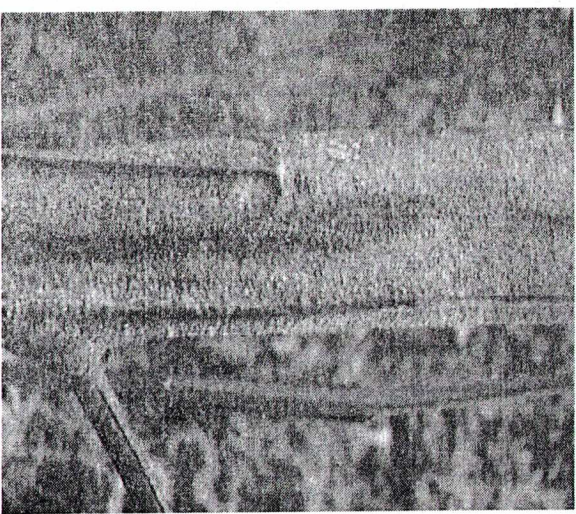
Hình 1: Nấm gây bệnh xâm nhiễm từ vị trí vỏ bị nứt



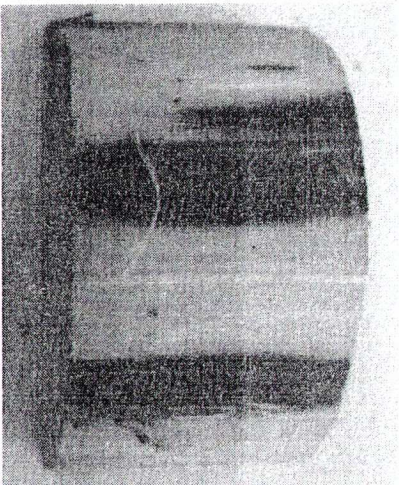
Hình 2: Nấm gây bệnh xâm nhiễm từ vị trí cắt cành



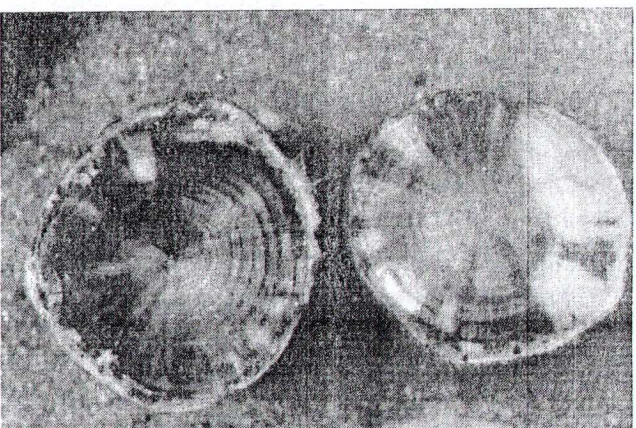
Hình 3: Cây đã nhiễm bệnh, nhựa chảy ra ngoài



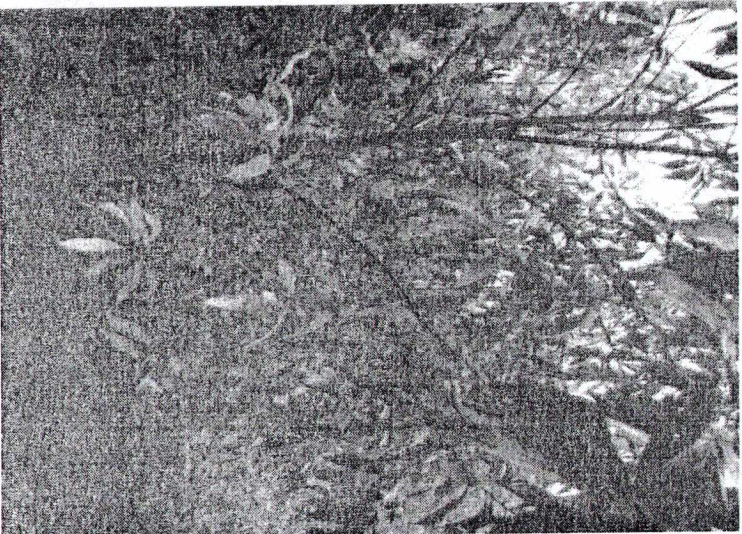
Hình 4: Cây bị nhiễm bệnh, vỏ khô có màu đen



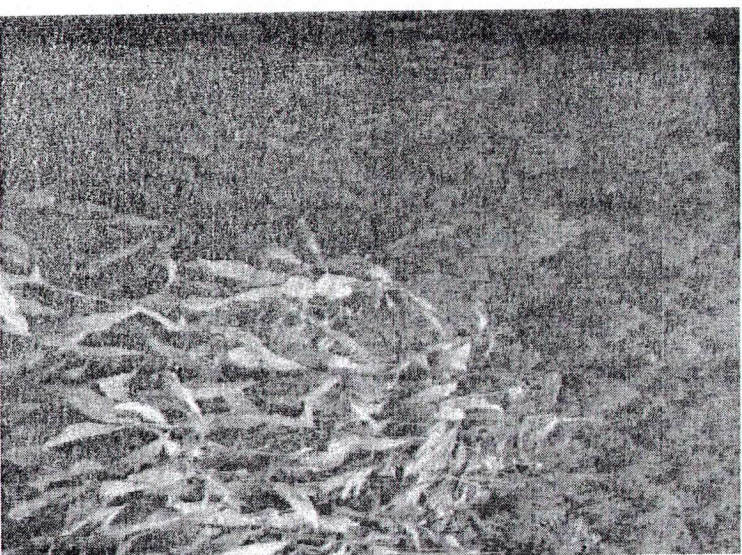
Hình 5: Cây bị nhiễm bệnh, bóc vỏ ngoài, gỗ màu xanh đen



Hình 6: Cây bị nhiễm bệnh, cắt ngang thân, gỗ màu xanh đen

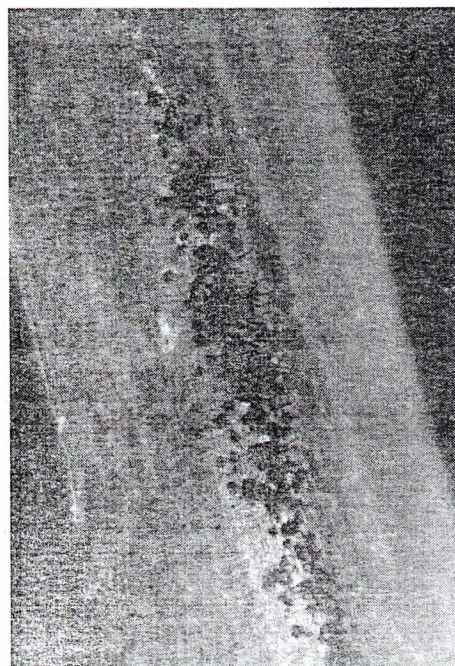


Hình 7: Cây keo bị nhiễm bệnh lá chuyển màu vàng

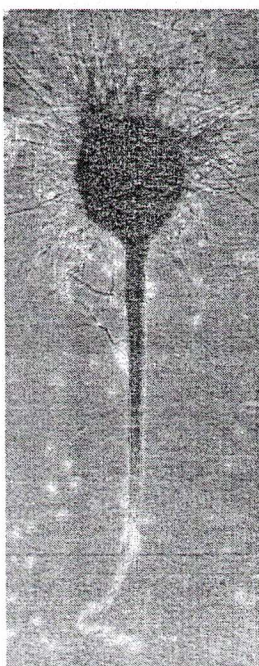


Hình 8: Cây keo bị nhiễm bệnh, giai đoạn sau lá héo

Hình 9: Thể quả nấm gây bệnh
xuất hiện ngay dưới lớp vỏ tại vị
trí bị bệnh (khi có độ ẩm cao)



Hình 10: Thể quả
nấm gây bệnh



Hình 11: Bao tử túi hình
mũ

